

Bản án số: 19/2017/HNGĐ-PT

Ngày: 06/12/2017

"V/v: ly hôn, tranh chấp nuôi con"

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG

- Với thành phần Hội đồng xét xử Phúc thẩm gồm có :

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa : Ông Mạc Minh Quang

Các thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Chất

Ông Nguyễn Huy Hiệu

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Vũ Thị Hà - Cán bộ Tòa án.

- Đại diện VKSND tỉnh Hải Dương: Bà Phạm Thị Quyên - KSV.

Ngày 06/12/2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 27/2017/TLPT-HNGĐ ngày 25/10/2017 về việc tranh chấp ly hôn, nuôi con. Do bản án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm số 12/2017/HNGĐ-ST ngày 31/8/2017 của TAND huyện Cẩm Giàng bị kháng cáo. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 20/2017/QĐXX-PT ngày 28/11/2017 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Diệu Ly, sinh năm 1990

Địa chỉ: phố T, thị trấn Đ, huyện M, Hà Nội

Người đại diện theo ủy quyền cho nguyên đơn: Anh Vũ Ngọc V, sinh năm 1986; Địa chỉ: phường V, quận H, Hà Nội.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Văn M, sinh năm 1988

Địa chỉ: Thôn M, xã N, huyện C, Hải Dương.

(Tại phiên tòa có mặt anh V, anh M; vắng mặt chị L).

Do có kháng cáo của bị đơn anh Nguyễn Văn M.

NỘI DUNG VỤ ÁN, KHÁNG CÁO, KHÁNG NGHỊ:

Theo bản án sơ thẩm số 12/2017/HNGĐ-ST ngày 31/8/2017 của TAND huyện Cẩm Giàng, vụ án có nội dung tóm tắt như sau:

Chị Nguyễn Thị Diệu L và anh Nguyễn Văn M tự nguyện kết hôn và có đăng ký kết hôn tại UBND xã N, huyện C vào ngày 11/11/2011. Sau khi kết hôn vợ chồng sống tại Hà Nội. Vợ chồng sống hạnh phúc được khoảng một vài năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do tình tình không hợp, bất đồng quan điểm sống nên thường xảy ra cãi nhau. Do đó, từ đầu năm 2017 vợ chồng sống ly thân, chị L và hai con về nhà bố mẹ đẻ chị L ở phố T, thị trấn Đ,

huyện M, Hà Nội sống; còn anh M về nhà bố mẹ đẻ anh ở thôn M, xã N, huyện C sống. Đến nay, anh chị đều xác định không còn tình cảm, nên chị L xin ly hôn anh nhất trí.

Về con chung: Vợ chồng có hai con chung là cháu Nguyễn Thùy A, sinh ngày 29/3/2012 và Nguyễn Gia B, sinh ngày 14/6/2014. Hiện các cháu đang ở cùng chị L. Chị L và anh M không thống nhất về việc giải quyết con chung. Chị L đề nghị được nuôi cả hai con và không yêu cầu anh M cấp dưỡng; còn anh M đề nghị mỗi người nuôi một cháu, anh xin được nuôi cháu Nguyễn Thùy A, chị L nuôi cháu Nguyễn Gia B, hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

Về tài sản chung: Chị L, anh M không yêu cầu Tòa giải quyết.

Tại bản án sơ thẩm số 12/2017/HNGĐ-ST ngày 31/8/2017, TAND huyện Cẩm Giàng áp dụng: Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật HNGĐ; khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; xử:

- Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Diệu L và anh Nguyễn Văn M

- Về con chung: Giao chị Nguyễn Thị L tiếp tục nuôi dưỡng hai con chung là Nguyễn Thùy A và Nguyễn Gia B cho đến khi các con thành niên và anh M tự nguyện cấp dưỡng tiền nuôi hai con chung là 1.500.000đ/tháng kể từ tháng 9 năm 2017 cho đến khi các con chung thành niên. Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo của các đương sự theo quy định của pháp luật.

Ngày 14/9/2017, anh Nguyễn Văn M kháng cáo với nội dung không đồng ý để chị L nuôi cả hai con, anh đề nghị được nuôi cháu Nguyễn Thùy A, còn chị L nuôi cháu Nguyễn Gia B và hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

Tại phiên tòa phúc thẩm, anh M vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo và nêu các căn cứ chứng minh anh có đủ điều kiện nuôi con thể hiện: anh là tổ trưởng của tổ điện và cấp thoát nước cho Công ty cổ phần đầu tư và tư vấn xây dựng S, có trụ sở chính tại đường A, phường B, thành phố H, Hải Dương; thu nhập bình quân hàng tháng là 6.800.000đ; công việc ngày làm 8 tiếng giờ hành chính từ thứ hai đến thứ 7 và sáng đi tối về nhà. Hiện nay, anh sống cùng bố mẹ ở thôn M, thôn N, huyện C, nếu được nuôi con thì anh và con sẽ sống cùng bố mẹ đẻ anh để ông bà cùng hỗ trợ anh chăm sóc cháu A. Ngoài ra anh còn được biết chị L đi làm không có thời gian chăm sóc con vì chị làm xa nhà, phải thuê nhà trọ ở gần công ty nên việc chăm sóc các con hoàn toàn phụ thuộc vào bố mẹ đẻ chị L.

Đại diện theo ủy quyền của chị L tại phiên tòa vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, không đồng ý để anh M nuôi cháu A với lý do: từ khi vợ chồng sống ly thân anh M không quan tâm, chăm sóc các con; công việc và thu nhập của anh M không đảm bảo cuộc sống nuôi dạy các con. Trong khi hiện nay chị L là Phó trưởng phòng hành chính tổng hợp của Văn phòng luật sư F với mức lương là 15.500.000đ/tháng; việc anh M trình bày chị L thuê nhà trọ và không có thời gian chăm sóc các con là không có căn cứ. Vì vậy, đề nghị Tòa án giữ nguyên bản án sơ thẩm, không chấp nhận kháng cáo của anh M.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương phát biểu ý kiến: Tòa án cấp phúc thẩm đã thực hiện đúng các quy định của BLTTDS từ khi thụ lý đến khi xét xử. Về hướng giải quyết vụ án: Anh M kháng cáo xin được nuôi con là không có căn cứ được chấp nhận. Vì vậy, đề nghị HĐXX không chấp nhận kháng cáo của anh M, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Đơn kháng cáo của anh Nguyễn Văn M trong thời hạn luật định nên kháng cáo hợp lệ.

Xét kháng cáo của anh Nguyễn Văn M, HĐXX thấy:

Chị L và anh M có 02 con chung là cháu Nguyễn Thùy A, sinh ngày 29/3/2012 và Nguyễn Gia B, sinh ngày 14/6/2014. Căn cứ vào lời khai của các đương sự, các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thì thấy: Cháu A và cháu B hiện sống với chị L ở phố T, thị trấn Đ, huyện M, Hà Nội cùng với bố mẹ đẻ chị L và đang học tại trường mầm non T ở gần nhà. Việc chăm sóc các cháu ngoài chị L ra còn có bố mẹ đẻ chị L sống cùng hỗ trợ. Hiện nay các cháu có cuộc sống ổn định, môi trường học tập tốt, sức khỏe và tâm sinh lý phát triển bình thường, mặt khác hai cháu còn rất ít tuổi. Cho nên, để đảm bảo quyền lợi về mọi mặt và tránh xáo trộn cuộc sống của hai cháu thì cần giao cả cháu A và cháu B cho chị L tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng như quyết định của bản án sơ thẩm và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh tại phiên tòa là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật. Anh M kháng cáo không có căn cứ nên không được chấp nhận.

Tại giai đoạn xét xử phúc thẩm, chị L và anh M đều thống nhất thỏa thuận, nếu chị L nuôi cả hai con thì anh M không phải cấp dưỡng tiền nuôi con cho chị L. Đây là sự tự thỏa thuận của các đương sự, không trái pháp luật nên HĐXX

chấp nhận, cần sửa bản án sơ thẩm về nội dung anh M không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cùng chị L.

Anh M kháng cáo không được chấp nhận nhưng do sửa bản án sơ thẩm nên anh M không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm và chị L không phải chịu án phí cấp dưỡng nuôi con.

Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, cấp phúc thẩm không xem xét và đã có hiệu lực kể từ khi hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ khoản 2 Điều 308 và Điều 309 Bộ luật tố tụng dân sự;

QUYẾT ĐỊNH

- Không chấp nhận kháng cáo của anh Nguyễn Văn M.
- Sửa bản án hôn nhân và gia đình sơ thẩm số 12/2017/HNGĐ-ST ngày 31/8/2017 của TAND huyện Cẩm Giàng như sau:

Áp dụng các Điều 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình; khoản 2 Điều 148 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Về con chung: Giao hai con là cháu Nguyễn Thùy A, sinh ngày 29/3/2012 và cháu Nguyễn Gia B, sinh ngày 14/6/2014 cho chị Nguyễn Thị Diệu L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi các con thành niên.

Chấp nhận sự thỏa thuận giữa chị L và anh M về việc anh M không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cùng chị L.

Anh M có quyền và nghĩa vụ thăm nom con, không ai được cản trở.

Về án phí: Anh Nguyễn Văn M không phải chịu án dân sự phúc thẩm. Hoàn trả lại cho anh Nguyễn Văn M 300.000đ tiền tạm ứng dân sự phúc thẩm theo biên lai số AA/2016/0001831 ngày 14/9/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cẩm Giàng.

Chị Nguyễn Thị Diệu L tự nguyện chịu cả 150.000đ án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000đ tiền tạm ứng án phí dân sự đã nộp theo biên lai số AB/2014/0001861 ngày 06/7/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cẩm Giàng, hoàn trả chị L số tiền còn lại là 150.000đ.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (06/12/2017).

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- TAND huyện Cẩm Giàng;
- Chi cục THA huyện Cẩm Giàng ;
- Các đương sự;
- Lưu HS; lưu toà.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

(Đã ký)

Mạc Minh Quang